TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 24-02-2025
V/v tranh chấp ly hôn,nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

Bà Phạm Tú Nhi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 632/2024/HNGĐ-ST ngày 27/12/2024 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 16/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 2004; địa chỉ: A, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: anh Phạm Hồng T, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp D, L, lộc N, Bình Phước; tạm trú: 13/02, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2024, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh Phạm Hồng T tự nguyện yêu nhau, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 128, ngày 22/06/2022 do Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương cấp. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung, mục đích xây dựng gia đình không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay, chị C xác định không tình cảm với anh T nên có đơn khởi kiện ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị C và anh T có 01 con chung tên Phạm Xuân Á, sinh ngày 30/06/2022. Hiện nay con chung đang ở với chị C. Khi ly hôn, chị C yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị C không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Hồng Thanh vắng M trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã tiến hành đăng B để thông báo cho anh T biết nhưng anh T vẫn không có ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của chị C.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Kim C có yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh Phạm Hồng T đã được Tòa án đăng báo hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim C và anh Phạm Hồng T là hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C với anh T xảy ra trong một thời gian dài, rất nghiêm trọng, vợ chồng không còn yêu thương, chăm sóc, quan tâm lẫn nhau, hiện tại chị C không còn tình cảm với anh T, do đó cần giải quyết ly hôn cho chị C. Về con chung: Cháu Phạm Xuân Á, sinh ngày 30/06/2022 đến thời điểm xét xử thì cháu Á chưa đủ 03 tuổi, hiện nay con chung đang do chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao con chung cho chị C nuôi dưỡng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện ly hôn và nuôi con của chị C là có căn cứ chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Kim C khởi kiện tranh chấp ly hôn, nuôi con đối với anh Phạm Hồng T. Anh T có đăng ký tạm trú tại số A, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Căn cứ các Điều: 227, 233, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa: Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Phạm Hồng T đã được Toà án tiến hành đăng báo hợp lệ nhưng anh T vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 227, các Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim C và anh Phạm Hồng T tự nguyện yêu nhau, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 128, ngày 22/06/2022 do Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương cấp là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung, mục đích xây dựng

gia đình không đạt được, hiện tại chị C xác định không tình cảm với anh T nên có đơn khởi kiện ly hôn với anh T.

Quá trình giải quyết vụ án, qua xác minh tại Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì *"tại địa chỉ số A, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương không có người tên Phạm Hồng T sinh năm 1995 sinh sống".* Theo yêu cầu của chị C, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đã tiến hành đăng báo hợp lệ trên các phương tiện thông tin đại chúng để thông báo cho anh T biết nhưng anh T vẫn không có ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của chị C. Xét, lời trình bày của chị C và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng như sau*: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình".* Chị C xác định không còn tình cảm yêu thương anh T và hiện tại vợ chồng mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Đối chiếu quy định của pháp luật nêu trên thì mục đích hôn nhân giữa chị C và anh T không đạt được nên cần giải quyết cho chị C và anh T ly hôn, phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Xuân Á, sinh ngày 30/06/2022, hiện đang do chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Tính đến thời điểm xét xử ngày 24/02/2024 thì cháu Phạm Xuân Á chưa đủ 03 tuổi. Căn cứ quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì chị C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Do đó, yêu cầu về nuôi con chung của chị C là có căn cứ chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị C không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp pháp luật.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị C phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: chị C tự nguyện chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều: 28, 37, 39, 147, 180, 227, 228, 238, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều: 19, 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim C đối với anh Phạm Hồng T về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con.

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim C được ly hôn anh Phạm Hồng T.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Kim C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Xuân Á, sinh ngày 30/06/2022. Anh Phạm Hồng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp anh Phạm Hồng T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nguyễn Thị Kim C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Vì quyền lợi hợp pháp của con, việc cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người nuôi con sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu anh Phạm Hồng T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007602, ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp.

Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Phạm Hồng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đào Thị Thu Vân